

Số: /BC-UBND

Tuần Giáo, ngày tháng 10 năm 2020

BÁO CÁO

Kết quả 05 năm thực hiện Chỉ thị số 49-CT/CT/TW

Thực hiện Công văn số 155-CV-/BCS ngày 29/9/2020 của Ban cán sự Đảng tỉnh Điện Biên về việc tham mưu xây dựng báo cáo kết quả 05 năm thực hiện Chỉ thị số 49-CT/TW ngày 20/10/2015 của Ban bí thư: UBND huyện Tuần Giáo báo cáo kết quả thực hiện cụ thể như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Tuần Giáo là huyện cửa ngõ phía Đông của tỉnh Điện Biên, diện tích tự nhiên 113.542,27 ha; phía Bắc giáp huyện Tủa Chùa, phía Tây và Tây Nam giáp huyện Mường Ảng, phía Nam và Đông Nam giáp tỉnh Sơn La, phía Tây và Tây Bắc giáp huyện Mường Chà. Huyện có 01 thị trấn và 18 xã với 177 khối, bản. Dân số trên 89 nghìn người với 14 dân tộc cùng sinh sống, trong đó trên 90% tổng dân số là người DTTS.

1. Thuận lợi

Trong những năm qua, được sự quan tâm của Đảng, Nhà nước cùng với việc tổ chức thực hiện có hiệu quả các chủ trương, chính sách phát triển Kinh tế - Xã hội ở miền núi, đã tạo điều kiện thúc đẩy Kinh tế - Xã hội của huyện tiếp tục phát triển, quốc phòng, an ninh được đảm bảo, an sinh xã hội, xóa đói, giảm nghèo được quan tâm toàn diện, đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân được cải thiện và nâng lên, dân chủ ở cơ sở tiếp tục được phát huy và mở rộng, toàn diện trên tất cả các mặt đời sống kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội. Các ngày lễ lớn, các sự kiện chính trị quan trọng được tổ chức trang trọng, có ý nghĩa; các phong trào thi đua được tổ chức sâu rộng, mạnh mẽ tạo động lực thúc đẩy phát triển sản xuất, đẩy mạnh xóa đói giảm nghèo, đảm bảo an sinh xã hội, hoàn thành xuất sắc kế hoạch phát triển KTXH. Khối đại đoàn kết các dân tộc tiếp tục được củng cố vững chắc, toàn diện. Công tác xây dựng chính quyền, cải cách hành chính, củng cố tổ chức bộ máy tiếp tục được quan tâm chỉ đạo, gắn với sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn hiệu lực, hiệu quả, tinh giản biên chế; các Nghị quyết của Trung ương, của tỉnh, của huyện được quan tâm quán triệt, triển khai đầy đủ. Chất lượng phục vụ nhân dân được nâng lên. Tình hình nhân dân trong huyện ổn định, tin tưởng tuyệt đối vào sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý của Nhà nước.

2. Khó khăn

Huyện có địa bàn rộng, địa hình chia cắt phức tạp, dân cư phân bố rải rác, trình độ dân trí không đồng đều, tỷ lệ hộ nghèo, cận nghèo còn cao. Cơ sở hạ tầng đầu tư chưa đồng bộ; đời sống nhân dân còn gặp nhiều khó khăn, đặc biệt là khu vực vùng cao, nhận thức của người dân còn hạn chế; cơ sở vật chất phục

vụ cho việc học tập, vui chơi, giải trí chưa đáp ứng. Tình hình an ninh trật tự trên địa bàn tuy được giữ vững, ổn định song vẫn tiềm ẩn nhiều nhân tố phức tạp: Vấn đề lợi dụng tôn giáo, tín ngưỡng, di dịch cư tự do, tranh chấp đất đai, khiếu kiện trong nội bộ nhân dân, buôn bán người, các tệ nạn xã hội... một bộ phận nhân dân còn có tư tưởng trong chờ ỷ lại vào sự hỗ trợ của Nhà nước, năng lực của một số cán bộ, công chức cơ sở còn hạn chế.

II. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO, TRIỂN KHAI, THỰC HIỆN

1. Công tuyên truyền, quán triệt, học tập Chỉ thị 49-CT/TW

Ủy ban nhân dân huyện đã tiếp nhận và kịp thời triển khai các văn bản của cấp trên về công tác dân vận thông qua các Hội nghị, cuộc họp và kết hợp nội dung trong các văn bản chỉ đạo chuyên môn như: Nghị quyết số 25- NQ/TW ngày 03/6/2013 của BCH Trung ương (Khóa XI) về “*Tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới*”; Quyết định số 290-QĐ/TW của Bộ Chính trị, Quyết định số 417-QĐ/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về ban hành Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị; Chỉ thị số 16/CT-TTg, ngày 16/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường và đổi mới công tác dân vận trong cơ quan hành chính Nhà nước, chính quyền các cấp trong tình hình mới; Quyết định số 217-QĐ/TW, Quyết định số 218-QĐ/TW của Bộ Chính trị (khóa XI) về Quy chế giám sát và phân biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội, Quy định về việc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội và nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng Chính quyền; Kế hoạch số 931/KH-UBND ngày 11/4/2016 của UBND tỉnh về tăng cường công tác dân vận của cơ quan Nhà nước các cấp trên địa bàn tỉnh Điện Biên (giai đoạn 2016-2020); Chỉ thị số 11-CT/TU ngày 26/8/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đẩy mạnh phong trào thi đua “Dân vận khéo”; Kế hoạch số 2642/KH-UBND ngày 01/9/2016 của UBND tỉnh Điện Biên về tăng cường và đổi mới công tác dân vận của cơ quan Nhà nước, chính quyền các cấp ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Điện Biên; Kế hoạch số 320/KH- UBND ngày 17/10/2016 của UBND tỉnh Điện Biên về tổ chức hoạt động phong trào thi đua “Dân vận khéo” trong cơ quan nhà nước, chính quyền các cấp (giai đoạn 2016-2021); Kế hoạch số 14-KH/HU ngày 28/7/2014 của Huyện ủy Tuần Giáo về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 49-CT/TW về tăng cường và đổi mới công tác dân vận của Đảng ở vùng bào dân tộc thiểu số; Công văn số 378/UBND- NC ngày 20/02/2017 của UBND tỉnh Điện Biên về việc tiếp tục thực hiện quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị. Qua đó, nâng cao nhận thức của của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động về vị trí, vai trò công tác của “Dân vận Chính quyền”; xem đây là nhiệm vụ quan trọng có tính chiến lược, là trách nhiệm của mỗi cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động và cả hệ thống chính trị.

2. Việc thể chế hóa các Chỉ thị số 49-CT/TW và Kế hoạch số 08-KH/TU

Thực hiện Kế hoạch số 14-KH/HU, ngày 28/7/2016 của Huyện ủy Tuần Giáo về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 49-CT/TW “về tăng cường và đổi

mới về công tác Dân vận của Đảng ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số”. Nhận thức được tầm quan trọng về công tác dân vận của Đảng ở vùng đồng bào Dân tộc thiểu, UBND huyện đã ban hành 03 Kế hoạch chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn quán triệt đến từng cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và người lao động thực hiện tốt các chủ trương của Đảng về công tác dân vận, cụ thể: Kế hoạch số 763/KH-UBND ngày 16/6/2016 của UBND huyện về tăng cường công tác dân vận của cơ quan nhà nước các cấp trên địa bàn huyện Tuần Giáo giai đoạn 2016-2021; Kế hoạch số 1157/KH-HĐTĐKT ngày 08/11/2016 của Hội đồng Thi đua khen thưởng huyện Tuần Giáo về tổ chức thực hiện phong trào thi đua “Dân vận khéo” giai đoạn 2016-2021; Kế hoạch số 82/KH-UBND ngày 21/5/2020 của Ủy ban nhân dân huyện Tuần Giáo về việc công tác dân vận của cơ quan nhà nước trên địa bàn huyện năm 2020.

Qua đó góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức có đủ phẩm chất chính trị, năng lực và trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, làm việc có năng suất, chất lượng, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ; phòng ngừa, ngăn chặn và chống các hành vi tham nhũng, lãng phí, quan liêu, phiến hà, sách nhiễu nhân dân; triển khai thực hiện đồng bộ các biện pháp để thực hiện hiệu quả về công tác dân vận tại các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn.

Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị chú trọng và tạo điều kiện cho cán bộ làm công tác dân vận; cử cán bộ, công chức tại đơn vị thực hiện nhiệm vụ liên quan trực tiếp đến nhân dân như Ban Tiếp công dân huyện, bộ phận Một cửa huyện và các xã, thị trấn tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng về lý luận chính trị, công tác dân vận, dân chủ... để nâng cao trình độ lý luận chính trị, năng lực thực tiễn và kỹ năng công tác vận động quần chúng nhân dân. Xác định công tác dân vận là trách nhiệm của tất cả các tổ chức trong hệ thống chính trị, mọi cán bộ, đảng viên, công chức Nhà nước đều phải làm công tác dân vận theo chức trách của mình.

3. Kết quả thực hiện các nội dung trong Chỉ thị số 49-CT/TW ngày 20/10/2015 của Ban bí thư

- Tiếp tục đổi mới công tác dân vận chính quyền các cấp, tập trung, triển khai thực hiện nội dung Kết luận 114-KL/TW, ngày 14/7/2015 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về “nâng cao hiệu quả công tác dân vận của cơ quan nhà nước các cấp”.

+ UBND huyện chỉ đạo các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện công tác dân vận gắn với các nhiệm vụ phát triển Kinh tế - Xã hội, giữ vững quốc phòng-an ninh. Chú trọng chỉ đạo thực hiện các chủ trương, chính sách của đảng, chính quyền có liên quan trực tiếp đến nghĩa vụ, quyền và lợi ích hợp pháp của người dân, những vấn đề nhân dân quan tâm được phổ biến rộng rãi thông qua các cuộc họp thôn, bản khu phố, hội nghị cán bộ, công chức, người lao động hoặc các cuộc tiếp xúc cử tri và qua hệ thống Đài Truyền thanh của huyện và các xã, thị trấn...

+ Việc phân công phụ trách công tác dân vận của UBND huyện, cơ quan hành chính nhà nước các cấp: Việc thực hiện công tác dân vận trong công tác

chỉ đạo, điều hành của các cấp chính quyền từ huyện đến cơ sở đã bám sát sự chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh, của huyện; Trọng tâm là thực hiện tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và nhiệm vụ chính trị, nhiệm vụ phát triển Kinh tế - Xã hội của huyện. Công tác dân vận chính quyền được quan tâm, chú trọng thực hiện việc UBND huyện phân công đồng chí Phó Chủ tịch phụ trách văn - xã làm Trưởng Ban chỉ đạo thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, Phòng Nội vụ tham mưu UBND huyện về Công tác “Dân vận chính quyền”; UBND các xã, thị trấn phân công đồng chí Phó Chủ tịch phụ trách văn hóa - xã hội phụ trách công tác dân vận chính quyền.

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả Kết luận số 65-KL/TW của Ban bí thư Trung ương Đảng về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 30-CT/TW của Bộ Chính trị; Nghị định số 60/2013/NĐ-CP; pháp lệnh 34/2007/PL-UBTVQH11 về thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn; Nghị định số 04/2015/NĐ-CP về thực hiện hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và các đơn vị sự nghiệp công lập, gắn với việc phát triển kinh tế - xã hội, cải cách hành chính, thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới.

+ Việc thực hiện QCDC ở xã phường, thị trấn theo Pháp lệnh 34 được triển khai nghiêm túc tại 19 xã, thị trấn trong huyện. Thường xuyên tổ chức tổng kết việc thực hiện Chỉ thị 30, Pháp lệnh 34, Kết luận 120-KL/TW, Chỉ thị số 13-CT/TU. Đã ban hành kế hoạch thực hiện QCDC cơ sở của đơn vị, cơ quan trên cơ sở kết quả thực hiện và cụ thể hóa kế hoạch của UBND tỉnh, huyện về QCDC. Tiến hành rà soát, sửa đổi, bổ sung quy chế dân chủ và phối hợp kiện toàn Ban chỉ đạo. Các nội dung chỉ đạo triển khai theo Kế hoạch số 1169/KH-UBND của UBND tỉnh được các xã tổ chức thực hiện tốt. Những nội dung nhân dân bàn và quyết định trực tiếp, theo quy định tại Pháp lệnh 34/2007/PL-UBTVQH 11 đã được cấp ủy Đảng, chính quyền xã quan tâm mở rộng dân chủ để nhân dân tham gia bàn bạc, thảo luận và quyết định. Thực hiện việc giám sát thông qua hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân, Ban Giám sát Đầu tư Cộng đồng đối với các công trình do nhân dân đóng góp và các công việc trong nội bộ cộng đồng dân cư nói chung phù hợp với quy định của pháp luật.

+ Phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra” được quán triệt và triển khai thực hiện tốt. Các nội dung phải công khai được phổ biến, niêm yết công khai tại trụ sở, tại nơi công cộng, nơi tiếp công dân và được triển khai thực hiện nghiêm túc. Việc thực hiện các nội dung dân bàn, quyết định, dân tham gia ý kiến, giám sát, kiểm tra được hầu hết các xã thực hiện tốt, nhất là những vấn đề liên quan trực tiếp đến người dân như: Đóng góp đầu tư xây dựng các công trình cộng đồng, các khoản ủng hộ vào các quỹ từ thiện, nhân đạo; đề án, kế hoạch phát triển kinh tế, xã hội; các dự án xây dựng, quy hoạch, đền bù giải phóng mặt bằng, các nguồn vốn vay phát triển sản xuất, xóa đói, giảm nghèo; các phương án chuyển dịch cơ cấu kinh tế; chương trình xây dựng nông thôn mới; cải cách hành chính được công khai tại các cuộc giao ban, hội nghị cử tri ở các thôn, bản, tiếp xúc cử tri và niêm yết tại trụ sở và nơi công cộng. Từ đó giúp chính quyền gần dân hơn và nhân dân cũng cởi mở, tích cực tham gia vào

các hoạt động nhằm thực hiện quyền làm chủ của mình tại địa phương, góp phần tạo sự đồng thuận trong nhân dân.

+ Việc tổ chức công khai cho nhân dân biết 11 nội dung phải công khai theo quy định của Pháp lệnh 34/2007/PL-UBTVQH 11 đã được cấp ủy, chính quyền các xã thực hiện, từng bước đi vào nề nếp, phát huy dân chủ, bảo đảm đúng hướng dẫn tại Nghị quyết liên tịch số 09/2008/NQLT-CP-UBMTTQVN, ngày 17/4/2008 của Chính phủ và Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam. Việc bổ sung quy ước khu dân cư được các khu dân cư triển khai, thực hiện đúng quy trình theo thông tư liên tịch số 03/2000/TTLT-BTP-BVHTT-BTTUBTWMTTQVN.

+ Công tác cải cách hành chính, đặc biệt là cải cách thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa được các xã thực hiện tốt. Đến nay đã triển khai cơ chế một cửa ở 19/19 xã, thị trấn (đạt 100%). Tiếp tục rà soát, đơn giản hóa, rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính, công bố thủ tục hành chính kịp thời, đúng quy định. Các thủ tục hành chính, các khoản phí, lệ phí được công khai ngay tại bộ phận “Một cửa” và bố trí ở nơi người dân dễ quan sát. Các thủ tục hành chính được cấp xã được hướng dẫn, tiếp nhận đúng quy định, giải quyết ngay cho công dân, 100% giải quyết đúng hạn.

+ Trong việc xây dựng cơ sở hạ tầng và các công trình phúc lợi công cộng, các cấp ủy Đảng, chính quyền cơ sở đã thực hiện mở rộng dân chủ để nhân dân tham gia bàn bạc và tự quyết định trực tiếp về chủ trương và mức đóng góp xây dựng cơ sở hạ tầng, các công trình phúc lợi công cộng trong phạm vi cấp xã và ở thôn, bản. Các công trình do nhân dân tự quản, đóng góp toàn bộ hoặc một phần kinh phí, không áp đặt hoặc can thiệp vào công việc của nhân dân, tạo mọi điều kiện để nhân dân bàn bạc, thảo luận và quyết định. Giúp nhân dân thực hiện việc giám sát thông qua hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân, Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng của các công trình xây dựng do dân đóng góp.

+ Kết quả thực hiện Nghị định số 04/2015/NĐ-CP: Thủ trưởng các phòng, ban chuyên môn thuộc UBND huyện đã thực hiện nghiêm túc QCDC tại cơ quan, đơn vị về công tác quản lý, điều hành; sử dụng, đào tạo, bồi dưỡng và chế độ chính sách đối với cán bộ công chức, viên chức. Thường xuyên tổ chức giao ban định kỳ hàng tháng, quý và 6 tháng, năm để giao nhiệm vụ, bàn giải pháp thực hiện nhiệm vụ của cơ quan đơn vị. Lắng nghe ý kiến của cán bộ công chức trong cơ quan, đơn vị và kịp thời bố trí thời gian gặp gỡ, trao đổi có hiệu quả, tích cực thực hiện các giải pháp phòng ngừa, ngăn chặn hành vi tham nhũng; xử lý và tạo điều kiện để cơ quan, tổ chức có thẩm quyền xử lý người có hành vi tham nhũng; kịp thời thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng thực hiện QCDC ở cơ quan theo quy định. Thực hiện tốt kỷ luật kỷ cương hành chính, quy chế văn hóa công sở, quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế quản lý, sử dụng tài sản công ...

+ Việc thực hiện công tác dân vận gắn với thực hiện nhiệm vụ chính trị, chuyên môn. Đẩy mạnh cải cách hành chính, cải tiến phương pháp làm việc, giáo dục công chức nâng cao tinh thần trách nhiệm trước công việc và tinh thần,

thái độ phục vụ nhân dân. Tổ chức học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, các phong trào thi đua yêu nước.

+ Về công tác cải cách hành chính. Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn tích cực đẩy mạnh việc cải cách hành chính, tăng cường kỷ cương, kỷ luật, đề cao trách nhiệm của người đứng đầu, tạo điều kiện hỗ trợ phát triển doanh nghiệp và hợp tác xã. Xây dựng đề án vị trí việc làm, tinh giản biên chế, thanh tra, kiểm tra công vụ, tăng cường kỷ cương, trách nhiệm trong các cơ quan nhà nước; đẩy mạnh thực hành tiết kiệm, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, chấn chỉnh tác phong, lề lối làm việc của đội ngũ CBCCVC. Đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, nâng cao hiệu quả hoạt động của bộ phận “Một cửa”; các hồ sơ được giải quyết kịp thời đúng hạn, không để tồn đọng, đảm bảo tính công khai, minh bạch tất cả các thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi trong giao dịch của Nhân dân. Kết quả CCHC của huyện ngày càng được nâng lên theo các năm.

+ Trong phong trào “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới” đạt được nhiều kết quả to lớn, góp phần quan trọng vào kết quả xây dựng nông thôn mới của huyện. Thông qua các phong trào, các cuộc vận động đã góp phần tích cực trong thực hiện xây dựng cơ sở hạ tầng nông thôn, xây dựng các thiết chế văn hóa, giảm tỷ lệ hộ nghèo, cải thiện mức sống của người dân tại khu vực nông thôn. Qua phong trào thi đua đã xuất hiện nhiều mô hình, điển hình tiên tiến trong lao động sản xuất phát triển kinh tế để thoát nghèo và vươn lên làm giàu chính đáng; tham gia hiến đất làm các công trình công cộng; đóng góp công sức lao động xây dựng cơ sở hạ tầng nông thôn... qua đã huy động đóng góp của các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân và người dân chung sức tham gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn ước đạt 17,7 tỷ đồng.

+ Các chương trình, dự án về đầu tư phát triển, hỗ trợ sản xuất. Chương trình quốc gia xây dựng nông thôn mới: tập trung xây dựng hạ tầng, chủ yếu là giao thông, trụ sở xã, nhà văn hóa... Đến hết năm 2020, toàn huyện có 03 xã cơ bản đạt các tiêu chí về xây dựng nông thôn mới.

+ Trong việc phát triển ngành nông nghiệp huyện Tuần Giáo đã phát động nhiều phong trào nhằm nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững, gắn với xây dựng nông thôn mới. Triển khai trồng cây ăn quả theo liên kết chuỗi. Đã thu hút được 06 doanh nghiệp đầu tư vào lĩnh vực nông, lâm nghiệp, thủy sản (Công ty cổ phần cao su Điện Biên, công ty CP MaccaDamia Điện Biên đầu tư trồng cây mắc ca; Công ty CP chăn nuôi UVA Điện Biên; Công ty Cổ phần giống rau hoa quả Trung ương, Doanh nghiệp tư nhân Sơn Hạnh, Công ty TNHH Nafoods Tây Bắc,...). Bên cạnh đó nhiều hộ gia đình đã chú trọng ứng dụng tiến bộ kỹ thuật chuyển đổi cơ cấu cây trồng vật nuôi, góp phần từng bước khai thác hiệu quả tiềm năng, lợi thế về nông nghiệp trên địa bàn huyện, nâng cao chất lượng sản phẩm tạo giá trị hàng hóa, tăng thu nhập và góp phần vào công cuộc xóa đói giảm nghèo của huyện.

+ Trong sản xuất trong nông nghiệp. Đến nay trên địa bàn huyện có 11

HTX hoạt động (trong đó 07 HTX hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp), doanh thu bình quân của HTX nông, lâm, thủy sản là 515,5 triệu đồng/HTX; thu nhập bình quân của thành viên (người lao động thường xuyên, không kể thu nhập khác) trong hợp HTX đạt 16,2 triệu đồng/năm/người.

+ Công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn tiếp tục được quan tâm, chỉ đạo, phối hợp với các công ty, đơn vị tổ chức tuyên truyền, tư vấn và khảo sát nhu cầu học nghề của người lao động trên địa bàn làm cơ sở xây dựng kế hoạch triển khai công tác đào tạo nghề hàng năm.

+ Về chăn nuôi phát triển ổn định, tốc độ tăng đàn bình quân đạt 4%/năm, đạt so với chỉ tiêu đề ra.

+ Công tác bảo vệ và phát triển rừng được quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo triển khai có hiệu quả: Hoàn thành giao đất có rừng cho 1.022 chủ rừng với diện tích 37.890, 88 ha; hằng năm hoàn thành chỉ tiêu trồng rừng mới theo kế hoạch tỉnh giao.

+ Các dự án khuyến nông, khuyến lâm; dự án định cư tập trung; dự án hỗ trợ đời sống và sản xuất; cá dự án tài trợ của nước ngoài; dự án dạy nghề lao động nông thôn; dự án hỗ trợ người nghèo dịch vụ pháp lý; dự án hỗ trợ người nghèo hưởng thụ văn hóa thông tin...tập trung vào vùng đồng bào dân tộc ít người, vùng cao, vùng xa và người nghèo.

+ Về văn hóa xã hội, trên địa bàn toàn huyện có 77 nhà Văn hóa (trong đó: 01 Nhà Văn hóa huyện; 10 Nhà văn hóa xã (đạt 55,5%); 66 Nhà văn hóa bản, khối phố theo quy mô nhà gỗ, nhà sàn, nhà cấp bốn, nhà bê tông, có sân chơi, khuôn viên, đa số có thiết bị hoạt động). Duy trì hoạt động của 9 nhà tập luyện thi đấu hiện có; có 01 sân vận động, 02 sân bóng đá mini, trên 80 sân tập bóng chuyên, 55 sân tập cầu lông, 35 bàn bóng bàn, 03 câu lạc bộ thể hình... đáp ứng nhu cầu văn hóa, văn nghệ và tập luyện TDTT thường xuyên của nhân dân. Duy trì hoạt động 60 CLB TDTT, đã tổ chức 64 giải thể thao truyền thống của huyện.

+ Năm 2020 huyện đã thành lập Trung tâm Văn hóa - Truyền thanh - Truyền hình, với tổng số 27 biên chế. Trong đó có thực hiện các nhiệm vụ về sự nghiệp văn hóa - thể thao trên địa bàn.

+ Tất cả 19/19 xã, thị trấn có biên chế công chức văn hóa. Đội ngũ công chức văn hóa xã, thị trấn cơ bản được đào tạo qua các trường chuyên nghiệp về các lĩnh vực văn hóa - xã hội, đảm bảo cho công tác tham mưu và tổ chức các hoạt động tại cơ sở.

+ Phong trào văn hóa - văn nghệ, thể dục - thể thao được duy trì phát triển, toàn huyện có tổng số 177 đội văn nghệ quần chúng, CLB TDTT, 28% dân số toàn huyện tham gia luyện thể thao thường xuyên, 16,3% tổng số hộ gia đình đạt gia đình tập thể thao thường xuyên.

+ Điều tra, rà soát nghiêm túc xác định chính xác các đối tượng nghèo theo chuẩn nghèo của từng giai đoạn, giảm nghèo trên cơ sở phát triển sản xuất và thu nhập ổn định kết hợp với các chính sách, chương trình, dự án về giảm nghèo bền vững. Thông qua các Chương trình, dự án, chính sách, tỷ lệ hộ nghèo hàng

năm giảm bình quân trên 4%, phấn đấu đến cuối năm 2020 là 33% (theo chuẩn nghèo giai đoạn 2016-2020).

+ Thực hiện kịp thời, đúng, đầy đủ các chính sách thường xuyên, đột xuất đối với các đối tượng người có công với cách mạng, đối tượng bảo trợ xã hội, trẻ em và người khuyết tật trên địa bàn. Trợ cấp xã hội hàng tháng cho trên 3.000 đối tượng. Thực hiện tốt các chế độ BHYT, BHXH, BHTN, hàng năm triển khai cấp trên 65.000 thẻ BHYT cho đối tượng người nghèo, người dân tộc thiểu số và người thuộc hộ cận nghèo trên địa bàn huyện.

+ Quy mô trường lớp học phát triển ổn định tính đến đầu năm 2020 toàn huyện có 75 cơ sở giáo dục. Hàng năm tỷ lệ học sinh chuyển lớp, tốt nghiệp các cấp học đều đạt trên 95%.

+ Duy trì và giữ vững các tiêu chí phổ cập các cấp học. Đến hết năm 2020 toàn huyện có 60 trường được công nhận đạt chuẩn quốc gia.

+ Cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy và học tiếp tục được đầu tư, bổ sung, nâng cấp từng bước đáp ứng nhu cầu học tập của con em các dân tộc, đặc biệt ở những vùng khó khăn.

+ Công tác xã hội hóa giáo dục được Nhà nước và nhân dân cùng quan tâm chăm lo. Công tác khuyến học, khuyến tài ngày càng hoạt động có hiệu quả.

+ Mạng lưới y tế từ huyện đến các thôn, bản đã và đang được củng cố kiện toàn; chất lượng chăm sóc, bảo vệ sức khỏe cho nhân dân được nâng lên. Hàng năm thực hiện đầy đủ các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn đạt 90% trở lên; đảm bảo cơ sở vật chất, trang thiết bị chuyên môn, nhân lực, vật tư, hóa chất, thuốc men.

+ Thường xuyên giám sát, kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm, không có các vụ ngộ độc thực phẩm lớn xảy ra; tăng cường kiểm tra và quản lý việc hành nghề y, dược tư nhân...

+ Thực hiện mở rộng công tác vệ sinh môi trường, vận động các gia đình ở nông thôn thực hiện vệ sinh đường giao thông thôn bản, chuồng trại gia súc, đảm bảo môi trường sống. hiện có 56,1% số hộ dân nông thôn có nhà tiêu hợp vệ sinh; 50,9% hộ dân có chuồng trại gia súc hợp vệ sinh; dân số nông thôn được sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh ước đạt 80%; 100% trường học, trạm y tế xã có nước và nhà tiêu vệ sinh được quản lý, sử dụng tốt. Chất thải, nước thải tại các hộ gia đình và các cơ sở sản xuất cơ bản được thu gom, xử lý đảm bảo vệ sinh.

- Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn trên địa bàn huyện Phối hợp chặt chẽ với Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị xã hội, các tổ chức đoàn thể nhằm xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân làm tốt công tác tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, tích cực hưởng ứng và tham gia các phong trào thi đua phong trào lao động và sản xuất kinh doanh giỏi, hoàn thành tốt các chỉ tiêu về kinh tế - xã hội, quốc phòng an ninh của huyện. Vận động nhân dân thực hiện có hiệu quả

chính sách dân tộc của Đảng như chương trình 134, 135 Chính phủ, chương trình quốc gia về xây dựng nông thôn mới; các công trình giao thông, điện, đường, trường, trạm, trụ sở làm việc, nhà ở, nước sinh hoạt được đầu tư xây dựng ở địa phương trước khi tiến hành xây dựng đều được lấy ý kiến tham gia đóng góp, giám sát của nhân dân, với phương châm “*dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra*”. Chương trình hỗ trợ đồng bào các dân tộc thiểu số đặc biệt khó khăn như trợ cấp tiền điện thấp sáng, muối I ốt, hỗ trợ giống cây trồng, con vật nuôi được thực hiện nghiêm túc, đảm bảo mục đích và đã phát huy hiệu quả, cải thiện đời sống, sinh hoạt, sản xuất, góp phần xoá đói giảm nghèo, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội. Không để đơn thư vượt cấp, khiếu kiện, khiếu nại đông người, gây bức xúc trong nhân dân.

- Phối hợp với các tổ chức Chính trị - Xã hội trong công tác đoàn kết, tập hợp nhân dân, phát huy vai trò của nhân dân tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền, phát triển kinh tế, bảo đảm an sinh xã hội. Cùng cố, kiện toàn bộ máy làm công tác dân vận từ huyện đến cơ sở đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. 100% Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động đăng ký” Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” đăng ký cam kết cá nhân rèn luyện giữ gìn phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống; không có biểu hiện suy thoái “*tự diễn biến*”, “*tự chuyển hóa*”; xây dựng chuẩn mực cán bộ công chức theo phong cách “*trọng dân, gần dân, hiểu dân và có trách nhiệm với dân*”.

Thực hiện đúng quy chế làm việc của UBND huyện và chỉ đạo của các cơ quan, đơn vị trong đó, nhấn mạnh việc thực hiện tốt văn hóa trong giao tiếp, ứng xử với nhân dân trên tinh thần: luôn có thái độ lịch sự, tôn trọng nhã nhặn, lắng nghe ý kiến, giải thích, hướng dẫn rõ ràng, cụ thể về các quy định liên quan đến giải quyết công việc, không tỏ thái độ hách dịch, những nhiễu, gây khó khăn, phiền hà khi thực hiện nhiệm vụ. nâng cao tinh thần trách nhiệm, đạo đức công vụ, cải tiến lề lối làm việc trong cán bộ, công chức, viên chức, nêu gương người tốt, việc tốt, điển hình tiên tiến và thực hiện chế độ động viên khen thưởng kịp thời. Tổ chức lồng ghép phát động thi đua thực hiện kỷ cương, kỷ luật hành chính trong phát động các phong trào thi đua.

- Tuyên truyền sâu, rộng các chế độ chính sách đối với người có uy tín đến người dân trên địa bàn huyện, hàng tiến hành rà soát, bổ sung và thay thế mới người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số. Rà soát, thay thế và lập danh sách được 167 người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số theo Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ. Chủ động nắm bắt tình hình thực hiện chính sách dân tộc của các xã, thị trấn; thực hiện tốt chức năng quản lý nhà nước về công tác dân tộc, thực hiện các chính sách dân tộc.

- Hoạt động và sinh hoạt tôn giáo cơ bản ổn định, tuân thủ hiến chương, điều lệ và quy định của pháp luật; đời sống tín ngưỡng, tôn giáo của đồng bào có đạo được các cấp chính quyền quan tâm tạo điều kiện sinh hoạt; mối quan hệ giữa người có đạo và người không có đạo, giữa các tôn giáo với nhau ngày càng được cải thiện; ý thức chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước của đồng bào có đạo được nâng lên. Thường xuyên quan tâm theo dõi chỉ đạo cơ

quan tăng cường tham mưu về quản lý nhà nước về công tác tôn giáo, vận động quần chúng có đạo với phương châm “tôn trọng, đảm bảo quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo của nhân dân”, thực hiện đúng chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước về tôn giáo. Qua công tác tuyên truyền, vận động đến nay trên địa bàn huyện có 20 điểm nhóm cho đăng ký sinh hoạt đạo tập trung ở các xã Pú Xi, Mường Mùn, Nà Tông, Rạng Đông, Phình Sáng, Mường Khong, Mường Thín. Các điểm chấp hành tốt chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước quy định.

- Định kỳ 6 tháng, một năm, UBND huyện đã phối hợp với Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể, quần chúng đã chủ động tổ chức tốt các buổi tiếp xúc cử tri của đại biểu HĐND các cấp; tiếp tục rà soát, bổ sung, xây dựng quy chế phối hợp giữa chính quyền với Mặt trận và các đoàn thể chính trị - xã hội huyện trong công tác tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia các phong trào thi đua, các cuộc vận động, chương trình, kế hoạch phát triển Kinh tế - Xã hội, nhất là trong các phong trào đền bù, giải phóng mặt bằng bảo đảm Quốc phòng- An ninh. Tạo điều kiện để Mặt trận, các đoàn thể Chính trị - Xã hội và nhân dân thực hiện tốt công tác giám sát, phản biện xã hội, góp ý tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền ngày càng vững mạnh.

- Bằng nhiều hình thức như báo cáo giám sát chuyên đề, thông báo tham gia xây dựng chính quyền và tổng hợp tâm tư, nguyện vọng kiến nghị của cử tri... MTTQ huyện đã phản ánh trực tiếp với người đứng đầu, hoặc thông qua các cuộc họp, hội nghị, một số vụ, việc đã được phản ánh hoặc đề nghị bằng văn bản, có tác dụng tốt cho việc phòng ngừa vi phạm. Qua đó góp phần nâng cao hiệu quả công tác dân vận, nắm bắt kịp thời tâm tư nguyện vọng, kiến nghị đề xuất hợp pháp chính đáng của Nhân dân, tạo sự đồng thuận trong xã hội, phát huy quyền làm chủ của nhân dân.

4. ĐÁNH GIÁ CHUNG

4.1. Kết quả đạt được

Công tác Dân vận trong đồng bào dân tộc thiểu số đã được triển khai thực hiện đúng quy định. Các chương trình, dự án, chính sách dân tộc được triển khai thực hiện có nhiều chuyển biến, thay đổi tích cực, tỷ lệ hộ nghèo dân tộc thiểu số hàng năm giảm khoảng 4% - 5%; chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về công tác Dân vận trong đồng bào dân tộc thiểu số được các cấp, các ngành quan tâm chỉ đạo thực hiện với mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội toàn diện, nhanh, bền vững; đẩy mạnh giảm nghèo vùng dân tộc thiểu số, rút ngắn khoảng cách phát triển giữa các vùng, các dân tộc; giảm dần vùng đặc biệt khó khăn; từng bước hình thành các trung tâm kinh tế, văn hóa, khoa học vùng dân tộc thiểu số; nguồn nhân lực vùng dân tộc thiểu số ngày càng phát triển, tăng cường số lượng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ là người dân tộc thiểu số, hệ thống chính trị cơ sở được củng cố vững mạnh; khối đại đoàn kết các dân tộc được giữ vững; an ninh, quốc phòng, trật tự an toàn - xã hội ổn định.

Kết quả đầu tư các chương trình, dự án, chính sách hỗ trợ trực tiếp cho người dân đã có tác động to lớn làm cho bộ mặt nông thôn ở các xã, bản đặc biệt

khó khăn đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống có nhiều thay đổi, nhất là về cơ sở hạ tầng như: hệ thống giao thông nông thôn, thủy lợi, nước sinh hoạt, trường học... đời sống nhân dân nói chung, đồng bào dân tộc thiểu số nói riêng từng bước được cải thiện nâng cao góp phần giảm nghèo bền vững, thể hiện mối quan tâm của Đảng, Nhà nước về công tác Dân vận trong đồng bào Dân tộc.

4.2. Hạn chế, nguyên nhân

a) Hạn chế

Nhận thức của một số cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, cán bộ, đảng viên, hội viên đối công tác Dân vận chưa cao; chưa quan tâm chỉ đạo phong trào trào, chưa xây dựng kế hoạch, tổ chức hội nghị triển khai các nội dung của Chỉ thị, Nghị quyết, hoặc có thì cũng chung chung thiếu cụ thể, có nơi cấp ủy chưa thực hiện đánh giá sơ, tổng kết, bình xét thi đua...

b) Nguyên nhân

- Cấp ủy, chính quyền một số xã, thị trấn chưa thấy hết được vai trò của công tác dân vận, chưa gắn việc thực hiện dân chủ trong xây dựng nông thôn mới; công tác tuyên truyền vận động Nhân dân có lúc, có việc chưa thực sự được coi trọng nên vẫn còn tình trạng tranh chấp, khiếu kiện về đất đai xảy ra ở một số địa phương.

- Cán bộ làm công tác dân vận ở các xã, thị trấn phải kiêm nhiệm nhiều công việc nên công tác tham mưu có lúc, có nơi chưa kịp thời, thuyết phục.

- Công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị còn thiếu chặt chẽ; việc trao đổi thông tin giữa các xã, thị trấn trong công tác nhân rộng mô hình dân vận khéo, nhân rộng những gương điển hình tiêu biểu còn chưa thường xuyên.

5. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Đề nghị Sở Nội vụ tổ chức các lớp tập huấn, trao đổi thông tin, bồi dưỡng nghiệp vụ về công tác dân vận, học tập kinh nghiệm ở các địa phương để nhân rộng các mô hình “dân vận khéo”. Tăng cường công tác phối hợp giữa chính quyền các cấp với Ban Dân vận trong việc phát triển Kinh tế - Xã hội, giải quyết những vấn đề bức xúc trong nhân dân.

Trên đây là báo cáo quả 05 năm thực hiện Chỉ thị số 49-CT/TW ngày 20/10/2015 của Ban bí thư “tăng cường và đổi mới trong công tác Dân vận của Đảng ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số” UBND huyện Tuần Giáo./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- Ban Dân vận Huyện ủy;
- Lưu: VT, NV.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN